

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/99/TTg-KTN

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2014

V/v điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch
phát triển các KCN tỉnh Ninh Bình

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:.....S.....
	Ngày: 18/8.....

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 4675/BKHĐT-QLKKT ngày 18 tháng 7 năm 2014 về việc Đề án điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển khu công nghiệp của tỉnh Ninh Bình, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

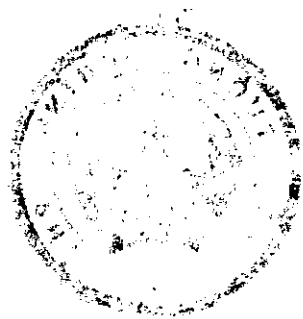
1. Đồng ý các kiến nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn nêu trên, cụ thể:
 - Đưa Khu công nghiệp Xích Thổ và Khu công nghiệp Sơn Hà ra khỏi Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp của cả nước;
 - Giảm diện tích Khu công nghiệp Khánh Cư từ 170 ha xuống còn 67 ha;
 - Bổ sung mới Khu công nghiệp Kim Sơn với quy mô 200 ha vào Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp của cả nước;
 - Tách Khu công nghiệp Tam Điệp thành Khu công nghiệp Tam Điệp I và Khu công nghiệp Tam Điệp II; chuyển Khu công nghiệp Tam Điệp II tới vị trí quy hoạch mới tại xã Quang Sơn, thị xã Tam Điệp;
 - Đổi tên Khu công nghiệp Ninh Phúc thành Khu công nghiệp Khánh Phú.
2. Phê duyệt Danh mục quy hoạch khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình đến năm 2020 (Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo).
3. Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình bổ sung Khu công nghiệp Kim Sơn vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2016 -2020) của tỉnh, trình Chính phủ phê duyệt theo quy định; tiếp thu ý kiến nêu tại Mục III Công văn số 4675/BKHĐT-QLKKT ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Hoàng Trung Hải;
- Các Bộ: TN&MT, CT, XD, QP, GTVT, NN&PTNT;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTg, Các Vụ: TH, KTTH, V. III, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTN (3) TrT. 29



Hoàng Trung Hải





PHỤ LỤC I
LIÊN VÀ DỰ KIẾN QUY HOẠCH KHU CÔNG NGHIỆP ĐÃ ĐƯỢC PHÉ DUYỆT CỦA TỈNH NINH BÌNH ĐẾN NĂM 2020
 Báo hành kèm theo Công văn số **#1931/TTg-KTN** ngày **18 tháng 8 năm 2014** của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: ha

TT	KCN	Diện tích quy hoạch	Tình hình thực hiện			Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập đến 2020 (địa phương đề xuất)	Phương án điều chỉnh quy hoạch (Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất)					Ghi chú
			Diện tích thực tế đã thành lập/cấp GCNBDT	Diện tích quy hoạch còn lại chưa thành lập/cấp GCNBDT (không tính diện tích chênh lệch do đo đạc)	Diện tích quy hoạch kiến thành lập đến 2020		Diện tích dự kiến quy hoạch đến 2020	Diện tích tăng so với quy hoạch được duyệt	Diện tích giảm so với quy hoạch được duyệt (không tính chênh lệch do đo đạc)	Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập mới và mở rộng và mở rộng đến năm 2020		
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(1)	(7)=(1)-(5)	(8)=(5)-(2)			
I KCN được thành lập trước Quyết định 1107/QĐ-TTg												
1	KCN Khánh Phú	334	351	0	351	351	17	0	0	0	Điều chỉnh kỹ thuật diện tích KCN (trước đây gọi là Ninh Phúc)	
II KCN được phê duyệt QH theo Quyết định 1107/QĐ-TTg và văn bản của Thủ tướng (toàn bộ diện tích đã thành lập)												
1	KCN Phúc Sơn	145	142	0	142	142	0	0	0	0	Giảm diện tích đo đạc	
II KCN được phê duyệt QH theo Quyết định 1107/QĐ-TTg và văn bản của Thủ tướng (một phần diện tích đã thành lập)												
1.1	KCN Tam Điệp I	64	64	0	64	64	0	0	0	0	Chuyển vị trí tới xã Quang Sơn, thị xã Tam Điệp	
1.2	KCN Tam Điệp II	386	0	386	386	386	0	0	386			
2	KCN Gián Khẩu	262	162	100	262	262	0	0	100			

TT	KCN	Diện tích quy hoạch	Tình hình thực hiện		Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập đến 2020 (địa phương đề xuất)	Phương án điều chỉnh quy hoạch (Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất)				Ghi chú	
			Diện tích thực tế đã thành lập/cấp GCNĐT	Diện tích quy hoạch còn lại chưa thành lập/cấp GCNĐT (không tính diện tích chênh lệch do đo đạc)		Diện tích dự kiến quy hoạch đến 2020	Diện tích tăng so với quy hoạch được duyệt	Diện tích giảm so với quy hoạch được duyệt (không tính chênh lệch do đo đạc)	Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập mới và mở rộng đến năm 2020		
3	KCN Khánh Cư	170	52	118	67	67	0	103	15	Giảm diện tích	
III	KCN được phê duyệt QH theo Quyết định 1107/QĐ-TTg và văn bản của Thủ tướng (toàn bộ diện tích chưa thành lập)										
1	KCN Xích Thổ	300	0	300	0	0	0	300	0	Đưa ra khỏi quy hoạch	
2	KCN Sơn Hà	300	0	300	0	0	0	300	0	Đưa ra khỏi quy hoạch	
	Tổng cộng	1,961	771	1,204	1,272	1,272	17	703	501		



Phụ lục II

DANH MỤC CÁC KCN NINH BÌNH DỰ KIẾN QUY

HOẠCH THÀNH LẬP MỚI ĐẾN NĂM 2020

được ban hành kèm theo Công văn số 1499/TTg-KTN

ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: ha

TT	KCN	Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập đến 2020 (địa phương kiến nghị)	Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập mới đến năm 2020 (Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất)
	Giai đoạn đến 2020		
1	KCN Kim Sơn	686	200
	Tổng cộng	686	200